

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27 /CD-UBND

Nghệ An, ngày 16 tháng 10 năm 2026

CÔNG ĐIỆN KHẨN

Về việc tập trung chỉ đạo, chấn chỉnh công tác phòng, chống
bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trong giai đoạn hiện nay

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN điện:

- Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh có liên quan;
- Chủ tịch UBND các xã, phường.

Trên địa bàn tỉnh Nghệ An, từ đầu năm 2026 đến nay tình hình bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) giảm nhiều so với cùng kỳ năm 2025. Tuy nhiên, bệnh DTLCP vẫn diễn biến phức tạp tại một số địa phương; nguy cơ phát sinh, tái phát và lây lan dịch bệnh trong thời gian tới còn cao, nhất là trong điều kiện mưa lũ và gia tăng hoạt động vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ lợn, sản phẩm từ lợn.

Công tác phòng, chống dịch tại một số địa phương còn hạn chế: chưa chủ động bố trí nhân lực, kinh phí; giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch chưa kịp thời; tiêu hủy, vệ sinh, khử trùng chưa bảo đảm yêu cầu; quản lý chăn nuôi, thu gom, vận chuyển, giết mổ chưa chặt chẽ; tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi chưa đạt hiệu quả. Những hạn chế này cần được chấn chỉnh ngay để ngăn chặn dịch bệnh lây lan.

Để chủ động kiểm soát, khống chế, ngăn chặn không để bệnh DTLCP lây lan trên diện rộng; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác phòng chống dịch bệnh thời gian qua, hạn chế thấp nhất thiệt hại góp phần ổn định và phát triển sản xuất chăn nuôi, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, phường; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ngành cấp tỉnh có liên quan tập trung cao độ, thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch bệnh DTLCP theo đúng quy định của pháp luật về Thú y, chỉ đạo và hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh. Trong đó, tập trung triển khai tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Chủ tịch UBND các xã, phường

a) Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm tổ chức phòng, chống dịch trên địa bàn; rà soát, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật, phân công rõ người phụ trách từng địa bàn, từng nhiệm vụ. Bố trí thú y xã theo khoản 2 Điều 6 Luật Thú y đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 12 Luật số 146/2025/QH15; bảo đảm phối hợp thường xuyên với Chi cục Chăn nuôi và Thú y. Chủ động chuẩn bị nhân lực, phương tiện, vật tư, hóa chất, địa điểm tiêu hủy và kinh phí; báo cáo ngay những khó khăn vượt thẩm quyền giải quyết.

b) Tổ chức giám sát đến thôn, xóm, bản, khối và cơ sở chăn nuôi; công khai đầu mối tiếp nhận thông tin về lợn ốm, chết. Khi tiếp nhận thông tin, chỉ đạo thú y xã kiểm tra ngay, hướng dẫn cách ly, áp dụng biện pháp ngăn lây lan và báo cáo Chi cục Chăn nuôi và Thú y để hướng dẫn, phối hợp lấy mẫu, chẩn đoán, xác định ổ dịch, xử lý dịch kịp thời khi mới phát sinh.

c) Đối với địa bàn đang có dịch: rà soát từng ổ dịch, xác định phạm vi, nguồn lây, nguy cơ lây lan; tổ chức công bố dịch, công bố hết dịch theo đúng điều kiện, trình tự và thẩm quyền hiện hành. Triển khai đồng bộ các biện pháp trong vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo pháp luật về thú y và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Tổ chức lực lượng kiểm soát tại các tuyến đường, điểm có nguy cơ cao khi cần thiết, theo quyết định của cấp có thẩm quyền; không để vận chuyển lợn, sản phẩm từ lợn vi phạm quy định ra, vào vùng dịch.

d) Tổ chức tiêu hủy lợn, sản phẩm từ lợn thuộc diện buộc phải tiêu hủy kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy trình. Có giám sát của chính quyền và chuyên môn thú y; kiểm đếm, xác định khối lượng, lập biên bản và hồ sơ ngay tại thời điểm xử lý. Lựa chọn địa điểm, biện pháp tiêu hủy phù hợp điều kiện địa phương, bảo đảm vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường; không chôn tại nơi ngập lụt, có nguy cơ sạt lở hoặc gây ô nhiễm nguồn nước. Kiểm tra, bảo vệ khu vực tiêu hủy, xử lý nguy cơ phát tán mầm bệnh sau mưa lũ. Tuyệt đối không vứt xác lợn ra môi trường, không bán hoặc đưa lợn thuộc diện tiêu hủy đi giết mổ.

đ) Tổ chức vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại cơ sở có dịch, khu vực tiêu hủy, điểm thu gom, cơ sở giết mổ, chợ và phương tiện vận chuyển theo hướng dẫn chuyên môn. Thực hiện làm sạch trước khi khử trùng; sử dụng đúng hóa chất, nồng độ, thời gian tiếp xúc và tần suất; quản lý chất thải, nước thải, không để phát tán mầm bệnh. Hướng dẫn người chăn nuôi kiểm soát người, phương tiện, dụng cụ ra, vào chuồng nuôi và thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học.

e) Đối với địa bàn chưa có dịch hoặc đã công bố hết dịch: duy trì giám sát chủ động, kiểm soát nguồn lợn nhập vào địa bàn, tăng cường bảo vệ các cơ sở chăn nuôi chưa bị dịch. Rà soát, cập nhật kê khai hoạt động chăn nuôi; hướng dẫn tái đàn theo điều kiện và quy trình chuyên môn, sử dụng con giống rõ nguồn gốc, thực hiện cách ly, theo dõi lợn mới nhập. Không tái đàn khi cơ sở chưa bảo đảm yêu cầu an toàn dịch bệnh.

g) Rà soát, quản lý cơ sở thu gom, giết mổ, kinh doanh lợn và sản phẩm từ lợn; tổ chức kiểm tra liên ngành theo thẩm quyền, tập trung địa bàn có dịch và điểm có nguy cơ cao. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh về quản lý, kiểm soát giết mổ động vật bảo đảm an toàn dịch bệnh, an toàn thực phẩm. Tổ chức thực hiện kiểm soát giết mổ, kiểm tra nguồn gốc và hồ sơ kiểm dịch đối với trường hợp thuộc diện phải kiểm dịch. Phát hiện, lập hồ sơ, xử lý hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi giấu dịch, bán chạy lợn bệnh, vận chuyển, giết mổ trái phép và vứt xác lợn ra môi trường.

h) Đối với công tác tiêm phòng vụ Thu năm 2026: UBND các xã, phường tiếp tục chỉ đạo tiêm phòng các loại vắc xin cho đàn vật nuôi, đảm bảo đạt tỷ lệ trên 80% tổng đàn. Thường xuyên báo cáo tiến độ tiêm phòng, đồng thời tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả tiêm phòng sau khi kết thúc đợt tiêm phòng gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y) trước ngày 30/10/2026 để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Trong đó, lưu ý phải rà soát, tổng hợp số liệu vắc xin do các trang trại, người chăn nuôi tự tiêm để tổng hợp báo cáo, đánh giá đúng thực chất tỷ lệ tiêm phòng.

i) Hoàn thiện hồ sơ hỗ trợ người chăn nuôi bị thiệt hại do dịch bệnh động vật và hồ sơ quyết toán vắc xin, hóa chất phòng, chống dịch gửi Chi cục Chăn nuôi và Thú y tổng hợp, tham mưu thực hiện theo quy định. Đối với hồ sơ hỗ trợ thiệt hại do dịch bệnh xảy ra, tổ chức kiểm tra, xác minh, xử lý vi phạm hành chính liên quan trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y trước khi xem xét, trình chính sách hỗ trợ.

k) Tăng cường tuyên truyền để người chăn nuôi báo ngay lợn ốm, chết; không giấu dịch, không bán chạy, không giết mổ lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh, không vứt xác ra môi trường.

Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo để bệnh DTLCP và các loại dịch bệnh nguy hiểm khác trên đàn gia súc, gia cầm khác phát sinh, lây lan ra diện rộng, gây thiệt hại lớn thuộc địa bàn quản lý.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Tập trung chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các địa phương thực hiện nghiêm công tác phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

b) Giao Chi cục Chăn nuôi và thú y là cơ quan đầu mối:

- Tham mưu cho Sở, UBND tỉnh chỉ đạo phòng, chống DTLCP; tổ chức kiểm tra địa phương có dịch kéo dài, tái phát và địa bàn có nguy cơ cao; xác định tồn tại, hướng dẫn khắc phục, đôn đốc thực hiện và báo cáo trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan.

- Phân công cán bộ phụ trách địa bàn; hỗ trợ xã, phường giám sát, lấy mẫu, điều tra dịch tễ, xử lý ổ dịch. Hướng dẫn địa phương tiêu hủy, vệ sinh, khử trùng, quản lý chất thải và bảo vệ môi trường.

- Thực hiện kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật theo quy định, kiểm tra vệ sinh thú y theo phân công. Phối hợp kiểm tra nguồn gốc, điều kiện vệ sinh thú y tại cơ sở chăn nuôi, thu gom, giết mổ, sơ chế, chế biến, bảo quản; lấy mẫu giám sát tại địa bàn, cơ sở có nguy cơ cao theo kế hoạch và diễn biến dịch. Phối hợp truy xuất nguồn lợn, tuyến vận chuyển liên quan đến ổ dịch; hướng dẫn xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh.



- Rà soát nhu cầu và khả năng cung ứng vắc xin, hóa chất, vật tư chống dịch; chủ động tham mưu bổ sung khi thiếu, hướng dẫn cấp phát, sử dụng, quyết toán và giám sát hiệu quả. Hướng dẫn tiêm phòng theo từng bệnh, đối tượng; kiểm tra số liệu để đánh giá đúng tỷ lệ, kết quả tiêm phòng. Phối hợp Sở Tài chính tổng hợp nhu cầu kinh phí, hướng dẫn hồ sơ hỗ trợ, đề xuất giải quyết khó khăn của cấp xã.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí kịp thời phục vụ công tác phòng, chống DTLCP và các loại dịch bệnh khác trên đàn vật nuôi; ưu tiên bố trí nguồn kinh phí đột xuất cho công tác phòng chống dịch bệnh; hỗ trợ người chăn nuôi có vật nuôi buộc phải tiêu hủy theo quy định. Hướng dẫn nguồn kinh phí, thanh toán, quyết toán theo quy định; phối hợp kiểm tra, đôn đốc giải quyết hồ sơ, không để chậm xử lý dịch do vướng mắc về kinh phí.

4. Sở Công Thương: Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường phối hợp với cơ quan thú y, công an và chính quyền cấp xã kiểm tra hoạt động thu gom, lưu thông, kinh doanh lợn, sản phẩm từ lợn tại chợ, kho, điểm tập kết, cơ sở kinh doanh. Tập trung phát hiện hàng không rõ nguồn gốc, không bảo đảm điều kiện theo quy định; phối hợp truy xuất, lấy mẫu khi cần thiết và xử lý đúng thẩm quyền. Chỉ đạo đơn vị quản lý chợ phối hợp kiểm soát nguồn hàng, vệ sinh, khử trùng; theo dõi cung cầu, phối hợp bảo đảm nguồn thịt lợn an toàn.

5. Sở Y tế: Chủ trì kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm tại cơ sở dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể và các cơ sở thuộc phạm vi quản lý; phối hợp truy xuất nguồn thịt lợn, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn. Khi phát hiện nguy cơ hoặc vụ việc liên quan, thông báo kịp thời cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Công an tỉnh và địa phương để xử lý. Tuyên truyền chính xác: DTLCP không lây sang người, nhưng lợn mắc bệnh, lợn chết và sản phẩm thuộc diện xử lý không được đưa vào chuỗi thực phẩm.

6. Công an tỉnh: Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tăng cường phối hợp với cơ quan thú y, quản lý thị trường, chính quyền địa phương kiểm soát các tuyến vận chuyển, điểm thu gom, giết mổ có nguy cơ cao; phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi vận chuyển, buôn bán, giết mổ trái phép lợn bệnh, lợn chết và sản phẩm không rõ nguồn gốc. Xác minh, xử lý theo thẩm quyền hành vi giấu dịch, vứt xác lợn gây ô nhiễm, làm lây lan dịch.

7. Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, đôn đốc việc bố trí thú y xã, bảo đảm nhân lực thực hiện nhiệm vụ chăn nuôi, thú y tại cơ sở theo quy định. Rà soát những địa phương chưa bố trí hoặc bố trí chưa đáp ứng yêu cầu; tham mưu giải pháp khắc phục về tổ chức, nhân lực và chế độ, chính sách theo thẩm quyền.

8. Các Sở, ngành cấp tỉnh có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã,

phường triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP; triển khai công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi vụ Thu năm 2026; tăng cường thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch và phối hợp xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Chủ tịch UBND các xã, phường, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm Công điện này./. *Ny*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để b/c);
- Cục Chăn nuôi và Thú y (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT NN UBND tỉnh;
- Báo và PTTH Nghệ An;
- CVP, PVP KT UBND tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Lưu: VT, NN (M). *VĐ*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Đệ

